

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Bá Diên.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Bình và bà Lê Thị Kim Loan.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Cao Kỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLST - HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh ngày 12/12/1989, tại tỉnh An Giang.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp A, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân, Trình độ học vấn: 7/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; giới tính: Nam.

Họ tên cha: Nguyễn Văn L, sinh năm 1961.

Họ tên mẹ: Đỗ Thị Đ, sinh năm 1970.

Họ tên vợ: Đinh Thị Bích H, sinh năm 1991.

Có 03 con: con lớn sinh ngày 26/7/2010 và 02 con nhỏ (sinh đôi) sinh ngày 01/4/2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 134/L ngày 20/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu.

* ***Bị hại:*** Chị Đinh Thị Bích Hợp N, sinh năm 1994 và anh Thái Cường H, sinh năm 1995; Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1990;
Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Những người tham gia tố tụng đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và vợ, con thuê phòng trọ của ông Phạm Văn N thuộc ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai để ở và làm công nhân tại xã T. Anh Thái Cường H, chị Đinh Thị Bích Hợp N (chị N là em vợ của L) cũng thuê phòng trọ số 4 của ông Phạm Văn N, cùng khu phòng trọ của L thuê.

Khoảng 8 giờ ngày 16/01/2020, lợi dụng vợ chồng anh H, chị N đi làm, L đeo bao tay leo lên mái nhà, dùng kéo cắt mái tôn một lỗ kích thước 30cm x 38 cm và chui vào phòng trọ của anh H, chị N. L đến mở tủ quần áo bằng sắt kích thước 1,74m x 1,17m loại 3 cánh không có khóa lấy được 20.200.000 đồng, 01 lắc tay màu vàng trọng lượng 4,996 chỉ loại 24K; 01 dây chuyền vàng 2,43 chỉ loại 24K; 01 dây chuyền vàng 1,31 chỉ loại 18K; 01 lắc tay vàng loại 18K trọng lượng 0,5 chỉ. Sau khi lấy được số tài sản trên, L ra ngoài liên hệ với anh Nguyễn Văn N1 ngụ tại ấp 2, xã T, huyện V để trả nợ 1.700.000 đồng mượn từ trước, anh N không biết nguồn gốc số tiền L trộm cắp. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày anh Thái Cường H đi làm về phát hiện bị mất tài sản đã trình báo Công an. Kết quả truy xét Nguyễn Văn L khai nhận đã thực hiện trộm cắp tài sản của anh H, chị N.

Anh Nguyễn Văn N1 giao nộp lại 1.700.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm:

- Tiền VNĐ: 20.200.000 đồng.
- 01 lắc tay màu vàng trọng lượng 4,996 chỉ loại 24 K.
- 01 dây chuyền vàng 2,43 chỉ loại 24K.
- 01 dây chuyền vàng 1,31 chỉ loại 18 K.
- 01 lắc tay vàng loại 18K trọng lượng 0,5 chỉ.
- 01 đôi bao tay màu đen.
- 01 chiếc bao tay màu đen.
- 01 chiếc bao tay keo trong.
- 01 cây kéo.
- 01 chiếc kìm cắt tôn.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 92/KL-ĐGTS ngày 24/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận đây chuyên vàng và lác vàng mà L chiếm đoạt của anh H, chị N có tổng trị giá 35.946.336 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSVC ngày 26 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Đồng thời đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 đôi bao tay màu đen, 01 chiếc bao tay màu đen, 01 chiếc bao tay keo trong, 01 cây kéo, 01 chiếc kim cắt tôn mà L đã dùng vào việc phạm tội và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 16/01/2020, bị cáo Nguyễn Văn L đã lén lút chiếm đoạt tiền và vàng của anh Thái Cường H, chị Đinh Thị Bích Hợp N với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 56.146.336 đồng. Như vậy bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành những người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã nộp lại đầy đủ để trả cho người bị hại, gây thiệt hại không lớn; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm

nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đồng thời xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi các con nhỏ (03 con), việc cách ly bị cáo sẽ ảnh hưởng lớn đến điều kiện sinh sống của gia đình bị cáo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[3] Về dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn N đã tự nguyện nộp lại số tiền 1.700.000 đồng để trả cho bị hại và không có ý kiến gì khác. Bị hại là anh Thái Cường H, chị Đinh Thị Bích Hợp N đã nhận lại đầy đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 đôi bao tay màu đen, 01 chiếc bao tay màu đen, 01 chiếc bao tay keo trong, 01 cây kéo, 01 chiếc kim cắt tôn đều là tài sản của bị cáo và bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các hành vi, quyết định tổ tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của pháp luật. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 28/4/2020);

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi bao tay màu đen, 01 chiếc bao tay màu đen, 01 chiếc bao tay keo trong, 01 cây kéo, 01 chiếc kim cắt tôn (Các vật chứng này đã được VKSND huyện Vĩnh Cửu chuyển giao cho Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu ngày 26/3/2020).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, bị hại và người có lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra – CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Bá Diễn

